

9. QUI TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT HẠT GIỐNG LẠC L26

Nguyễn Văn Thắng*, Nguyễn Xuân Thu, Trần Thị Trường,
Nguyễn Xuân Đoan, Nguyễn Thị Thúy Lương.

I. NGUỒN GỐC

Giống lạc L26 được chọn ra từ tổ hợp lai giữa giống L08 x TQ6 do Trung tâm NC&PT Đậu đỗ - Viện CLT & CTP thực hiện. Được công nhận sản xuất thử theo Quyết định số 233/QĐ-TT-CCN (đề số 233/QĐ-TT-CCN ngày 14 tháng 7 năm 2010, cho các tỉnh phía Bắc, sản xuất trong vụ xuân và vụ thu đông.

Quy trình kỹ thuật sản xuất hạt giống lạc L26 được hoàn thiện từ kết quả của dự án “Phát triển giống lạc, đậu tương năng suất cao giai đoạn 2006-2010”; Kết quả khảo nghiệm giá trị sử dụng (DUS) giống lạc L26; Quy trình kỹ thuật sản xuất hạt giống lạc (10TCN 1010-2006) và tổng kết từ thực tiễn sản xuất giống lạc.



II. ĐẶC TÍNH NÔNG HỌC

Giống lạc L26 có thời gian sinh trưởng: 130 - 155 ngày (vụ xuân); 90 - 100 ngày (vụ thu đông). Giống thuộc dạng hình thực vật Spanish, cao cây từ 33 - 42 cm, dạng hình đứng; số cành cấp 1: 4,0- 5,0, số cành cấp 2: 2-4. Thân màu xanh nhạt, lá hình trứng thuôn dài, màu xanh đậm. Gân trên quả trung bình đến rõ. Mỏ quả trung bình đến không rõ; eo trung bình, vỏ hạt màu hồng nhạt, hình trụ, không nứt vỏ lụa; hạt không có tính ngủ tươi.

Quả chủ yếu 2 hạt; khối lượng 100 quả 160-180g; trọng lượng 100 hạt 65-88g; tỷ lệ nhân đạt 73-74%.

Khả năng chống chịu trung bình với một số bệnh hại quan trọng: gỉ sắt, đốm đen, đốm nâu, bệnh héo xanh vi khuẩn.

Năng suất trung bình ở vụ xuân đạt 42,1 tạ/ha, vụ thu đông đạt 25-30 tạ/ha; thâm canh tốt năng suất vụ xuân có thể đạt 45 - 50 tạ/ha,

III. QUY TRÌNH KỸ THUẬT SẢN XUẤT

1. Thời vụ

Vụ xuân: Gieo từ 25/01-15/02. Vụ thu đông: 15/08-15/09.

2. Đất và làm đất

a) Chọn đất

Chọn nơi đất tốt, có thành phần cơ giới thích hợp là cát pha, thịt nhẹ chủ động tưới và dễ thoát nước, pH trung tính từ 6 - 6,5; đủ ánh sáng, vụ trước không trồng lạc, ruộng phải được cách ly với ruộng lạc khác tối thiểu là 3 m.

b) Làm đất

- Yêu cầu cày sâu, bừa nhỏ làm cho đất tơi xốp và nhặt sạch cỏ dại trước khi lên luống, rạch hàng.

- Lên luống rộng 1,3 m (cả rãnh), luống cao 15-20 cm, đảm bảo mặt luống rộng 1m sau đó sẽ trồng 4 hàng dọc theo chiều dài luống với khoảng cách hàng cách hàng 25 cm.

Chú ý: Nếu che phủ nilon, kích thước luống phải tuân theo kích cỡ nilon. Hiện nay, cỡ nilon thường có đường kính ống rộng 60 cm cho mặt luống rộng 1m. Độ dày nilon từ 0,007- 0,01mm (Đảm bảo 1kg nilon có thể che phủ được 100 - 120 m² đất).



Gieo lạc bằng phương pháp che phủ nilon

3. Phân bón

- Lượng phân bón cho 1ha: 10-20 tấn phân chuồng hoặc có thể thay thế bằng 1-2 tấn phân hữu cơ vi sinh. Đạm urea: 80-100kg; lân super: 550-650kg; kali: 160-180kg; vôi bột: 500kg.

- Cách bón: Vôi bột: Bón lót 1/2 trước khi rạch hàng, 1/2 còn lại bón vào lúc lạc đâm tia. Toàn bộ lượng phân hoá học được trộn đều và bón vào hàng đã rạch sẵn (hàng rạch sâu 10-15 cm). Phân chuồng hoặc phân hữu cơ vi sinh bón sau cùng. Sau khi bón phân lấp một lớp đất dày 2-3 cm lên trên phân để khi gieo, hạt không bị tiếp xúc vào phân.



Bón phân cho lạc

4. Phương pháp gieo trồng

a) Giống và chuẩn bị hạt giống

- Vật liệu ban đầu để sản xuất hạt giống lạc L26 siêu nguyên chủng là hạt giống tác giả hoặc hạt giống siêu nguyên chủng do cơ quan tác giả hoặc các Công ty giống cây trồng cung cấp. Trường hợp không có giống tác giả hoặc giống siêu nguyên chủng thì có thể sử dụng giống trong sản xuất (giống nguyên chủng, xác nhận, giống thương phẩm ...) để phục tráng.

- Trước khi gieo nên thử lại sức nảy mầm. Nếu hạt có tỷ lệ nảy mầm đạt > 85% thì lượng giống cần là 220-240 kg/ha tùy giống hạt to hay hạt bé.

b) Mật độ và khoảng cách gieo trồng

Khoảng cách hàng cách hàng 25 cm, hốc cách hốc 12-14 cm, gieo 1 hạt/hốc, hoặc hốc cách hốc 18-20 cm gieo 2 hạt/hốc, đảm bảo mật độ 35 - 40 cây/m². Khi gieo hạt, đất phải đủ ẩm, phải phủ lớp đất mỏng lên phân bón lót không để phân tiếp xúc với hạt. Hạt được lấp sâu 3-4 cm.

5. Chăm sóc và tưới nước

a) Chăm sóc

- Áp dụng cho không phủ nilon:

Xới lần 1 (phá váng): Khi cây có 2-3 lá thật (sau mọc 10-12 ngày). Xới cỏ lần 2: Khi cây có 6-7 lá thật (trước khi ra hoa), xới sâu 5-6 cm sát gốc, không vun gốc. Xới cỏ lần 3 kết hợp vun gốc sau khi hoa rộ 7-10 ngày.

Bón bổ sung bằng cách phun lên lá dung dịch đậm và lân (5%) hoặc phân bón qua lá chuyên dụng vào giai đoạn hình thành quả hạt (sau hoa rộ 30 ngày)

- Áp dụng cho phủ nilon:

Khi lạc mọc phải thường xuyên kiểm tra đục nilon tạo điều kiện giúp lạc phân cành thuận lợi.

b) Tưới nước (Áp dụng chung cho cả phủ và không phủ nilon)

- Sau mọc 20-30 ngày thường xuyên giữ ẩm cho đồng ruộng. Đặc biệt lưu ý, nếu thời tiết khô hạn phải tưới vào 2 giai đoạn cần thiết: Trước khi cây ra hoa (cây có 6 - 7 lá) và thời kỳ làm quả, hạt (sau hoa rộ 30 ngày). Tưới vào rãnh ngập 2/3 luống, để nước ngấm đều rồi tháo cạn.

6. Phòng trừ sâu bệnh

- Phòng trừ sâu bằng Sumidicin 0,2% hoặc Sumianpha...

- Dùng Vicarben 50 WP, Rovral 750 WP xử lý hạt trước khi gieo (với liều lượng 3-4 gam/1kg hạt) để phòng trừ bệnh thối đen cổ rễ và thối trắng thân quả.

- Dùng chế phẩm Tricoderma (trộn với phân chuồng/phân hữu cơ vi sinh bón vào đất trước khi gieo); hoặc TRS 108 phun cho lạc để tăng khả năng sinh trưởng phát triển và ngăn ngừa bệnh mốc vàng hại lạc.

- Dùng Daconil; Anvil; Bayleton 0,1- 0,3% hoặc zinhep 0,2% phun lần 1 sau mọc 40-50 ngày, lần 2 cách lần một 15-20 ngày để ngăn ngừa bệnh hại lá làm rụng lá sớm. (hoặc có thể dùng các loại thuốc khác trên cơ sở được phép sử dụng của Bộ Nông nghiệp và PTNT).

7. Thu hoạch, chế biến và bảo quản

- Thu hoạch khi có 80- 85% số quả già/cây.

- Phải kiểm tra các thiết bị, dụng cụ, sân phơi và chú ý các thao tác trong khi thu hoạch để phòng ngừa lẫn tạp cơ giới trong quá trình thu hoạch, chế biến.

- Làm khô: đến độ ẩm hạt 10%. Nếu phơi nắng, nhất thiết phải phơi trên nong nia, cót, (không phơi trực tiếp trên sân gạch, xi măng). Trong trường hợp làm khô quả lạc bằng khí nóng (sấy) nên duy trì nhiệt độ từ 38-40°C trong thời gian 60-75 giờ liên tục tùy độ ẩm quả lạc đầu vào.

- Sau khi phơi/sấy xong phải để nguội sau đó mới đóng lạc vào bao để bảo quản; ghi nhãn trên bao (ngày sản xuất, ngày bảo quản,...) xếp bao theo hàng, không để sát tường, kê cao, tạo điều kiện thông thoáng và dễ kiểm tra xử lý khi xảy ra các yếu tố bất thuận.



Cảnh đồng sản xuất hạt giống siêu nguyên chủng giống lạc L26

IV. ĐỊA PHƯƠNG ĐÃ ÁP DỤNG

Quy trình sản xuất hạt giống lạc L26 đã được áp dụng thành công tại một số tỉnh miền bắc và miền Trung như Bắc Giang, Ninh Bình, Nghệ An, Hà Tĩnh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo “Hoàn thiện qui trình kỹ thuật sản xuất hạt giống lạc L26”. Trung tâm NC&PT Đậu đỗ. Tài liệu lưu hành nội bộ, không xuất bản.

2. Báo cáo kết quả khảo nghiệm giống lạc L26. Trung tâm NC&PT Đậu đỗ. Tài liệu lưu hành nội bộ, không xuất bản

3. Quy trình kỹ thuật sản xuất hạt giống lạc: 10TCN 1010-2006. Bộ NN&PTNT.

4. Quyết định số 233/QĐ-TT-CCN ngày 14 tháng 7 năm 2010 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc công nhận tiến bộ kỹ thuật.

10. QUY TRÌNH KỸ THUẬT BẢO QUẢN HẠT GIỐNG ĐẬU TƯƠNG

Trần Thị Trường*, Nguyễn Văn Thắng, Nguyễn Thị Chinh, Nguyễn Thị Hiền

I. XUẤT XỨ CÔNG NGHỆ

Quy trình bảo quản giống đậu tương được xây dựng từ kết quả dự án “Phát triển giống lạc, đậu tương năng suất cao giai đoạn 2006-2010”, đề tài “Nghiên cứu chọn tạo giống và biện pháp kỹ thuật thâm canh lạc, đậu tương năng suất và hiệu quả cao 2006-2010” và tổng kết từ thực tiễn sản xuất giống đậu tương.

II. QUY TRÌNH BẢO QUẢN

1. Thu hoạch và tách hạt

Tiến hành thu hoạch đậu tương khi số quả chín/cây đạt 85-90%. Sau khi thu hoạch, cây phơi nắng hoặc sấy để tách hạt.

Tách hạt bằng cách đập bằng tay hoặc dùng máy tách hạt (trương tự như tuốt lúa). Sau khi tách hạt phải làm sạch sơ bộ nhằm loại bỏ tạp chất, thân, lá, quả đập, cọng lá...



2. Làm khô hạt và đóng bao

Làm khô hạt bằng hai cách: Phơi nắng và sấy hạt bằng máy sấy lớn.

a) Phơi nắng

Sau khi tách hạt và làm sạch sơ bộ, lô hạt được rải đều trên bạt hoặc cát phơi ngoài nắng đến khi hạt đạt độ ẩm 10-12% (tùy theo thời gian cần bảo quản hạt giống). Lưu ý phơi hạt tránh phơi trực tiếp xuống nền xi măng, sân gạch, đặc biệt khi nắng mạnh trong mùa hè.

b) Sấy hạt bằng máy sấy lớn

Máy sấy lớn gồm có các phần chính: Lò đốt than, quạt thổi khí nóng, đồng hồ đo nhiệt khí nóng và bin chứa hạt.

Hạt được làm khô bởi không khí nóng (38-39°C). Quạt điện đẩy khí nóng từ lò than xuyên qua khối hạt giống. Hạt được sấy đến khi độ thủy phần đạt 10-12%. Thời gian sấy phụ thuộc vào công suất của máy sấy, khối lượng hạt, độ ẩm hạt và điều kiện thời tiết. Thông thường, thời gian sấy hạt khoảng 8-10 giờ liên tục ở nhiệt độ sấy từ 38-39°C với khối lượng 6-7 tấn hạt và độ ẩm hạt ban đầu 18-20%.

c) Đóng bao hạt giống

Trước khi đóng bao, phải làm sạch cơ bản lô hạt giống như loại bỏ tạp chất, hạt lép, đập, vỡ,